

Số: 09/2019/NQ-HĐND

Hậu Giang, ngày 11 tháng 7 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG  
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 29 tháng 11 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;*

*Xét Tờ trình số 1419/TTr-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thông qua Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh:**

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Hậu Giang đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2019 - 2020.

## 2. Đối tượng áp dụng:

a) Nghị quyết này áp dụng đối với người lao động có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, có nhu cầu đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc các đối tượng sau:

- Người lao động thuộc các đối tượng là người dân tộc thiểu số; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của pháp luật; thân nhân của người có công với cách mạng theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và hộ bị thu hồi đất nông nghiệp theo quy định tại Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất (*gọi tắt là đối tượng 1*).

- Người lao động thuộc các đối tượng là thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; người lao động có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được địa phương xác nhận (*gọi tắt là đối tượng 2*).

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

## Điều 2. Chính sách hỗ trợ

1. Hỗ trợ không hoàn lại một phần chi phí ban đầu (đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết, tiền ăn, chi phí đi lại; lệ phí làm hộ chiếu, lệ phí cấp phiếu lý lịch tư pháp, lệ phí làm thị thực (visa), chi phí khám sức khỏe) khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, cụ thể:

a) Người lao động thuộc nhóm đối tượng 1 khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được hỗ trợ một phần chi phí ban đầu với mức hỗ trợ tối đa không quá 15.000.000 đồng/lao động. Mức chi các khoản hỗ trợ được tính theo chi phí thực tế.

b) Người lao động thuộc nhóm đối tượng 2 khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được hỗ trợ một phần chi phí ban đầu bằng 50% mức chi so với nhóm đối tượng 1. Mức hỗ trợ tối đa không quá 7.500.000 đồng/lao động. Mức chi các khoản hỗ trợ được tính theo chi phí thực tế.

2. Hỗ trợ cho vay chi phí xuất cảnh khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

a) Người lao động thuộc nhóm đối tượng 1 nếu có nhu cầu vay vốn làm chi phí đi làm việc ở nước ngoài thì được vay tín chấp từ Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Hậu Giang với mức vay tối đa 100% chi phí đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ký kết giữa người lao động và doanh nghiệp dịch vụ, tổ chức sự nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở

nước ngoài theo hợp đồng (sau khi đã loại trừ phần chi phí hỗ trợ không hoàn lại), cụ thể như sau:

- Nguồn vốn từ Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Hậu Giang: 50 triệu đồng/lao động.

- Nguồn vốn từ Ủy ban nhân dân tỉnh ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Hậu Giang trong tổng số nguồn vốn ủy thác theo từng năm: số tiền chênh lệch còn lại (ngoài 50 triệu đồng/lao động đã được vay từ nguồn vốn Trung ương) của tổng chi phí xuất cảnh của người lao động.

b) Người lao động thuộc nhóm đối tượng 2 nếu có nhu cầu vay vốn làm chi phí đi làm việc ở nước ngoài thì được vay tín chấp từ nguồn vốn ngân sách tỉnh ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Hậu Giang với mức vay tối đa không quá 80% chi phí đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ký kết giữa người lao động và doanh nghiệp dịch vụ, tổ chức sự nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (sau khi đã loại trừ phần chi phí hỗ trợ không hoàn lại).

c) Trường hợp người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo những chương trình đặc biệt, chương trình hợp tác hữu nghị giữa tỉnh Hậu Giang với các nước thì Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định mức hỗ trợ chi phí ban đầu và cho vay tín chấp tối đa đến 100% chi phí từ tổng nguồn vốn ngân sách tỉnh ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Hậu Giang theo từng năm.

d) Lãi suất cho vay được tính theo quy định hiện hành.

### **Điều 3. Kinh phí thực hiện**

Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện việc hỗ trợ trong giai đoạn 2019 - 2020 dự kiến:

1. Ngân sách Trung ương: 5.000 triệu đồng.

2. Ngân sách tỉnh: 18.670 triệu đồng, trong đó:

a) Hỗ trợ chi phí không hoàn lại: Dự kiến khoảng 200 lao động, tương đương 2.250 triệu đồng.

b) Cho vay chi phí xuất cảnh: Căn cứ vào tình hình thực tế và quy định hiện hành, số lượng khoảng 200 lao động, tương đương 16.420 triệu đồng.

**Điều 4. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định.**

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa IX Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 7 năm 2019./.

**Nơi nhận:**

- UBND, VPCP, VPCTN;
- Bộ Lao động, TB&XH;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Hậu Giang;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- HĐND, UBND, UBMTTQ cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT



**Huỳnh Thanh Tạo**